



**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG SỎ DẦU**

QUY TRÌNH

Công nhận hòa giải viên cấp phường

MÃ SỐ : QT.TP.36
LẦN BAN HÀNH : 01/00
NGÀY BAN HÀNH : 05/6/2024

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	HOÀNG THỊ THU HUYỀN	BÙI THỊ GIANG	ĐOÀN TIẾN LUẬT
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-------------------------------	---	---

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH**
- 2. PHẠM VI**
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**
- 5. NỘI DUNG**
- 6. BIỂU MẪU**
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU**

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-----------------------------------	---	---

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-------------------------------	---	---

PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

Nơi nhận	Bản số	Tài liệu	Nơi nhận	Bản số	Tài liệu
Bản lưu	00	☒	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	05	☒
Chủ tịch	01	☐	Công chức Địa chính, ĐT, XD & MT	06	☐
Phó Chủ tịch	02	☐	Công chức Văn hoá – Xã hội	07	☐
Phó Chủ tịch	03	☐	Công chức Tài chính - Kế toán	08	☐
Tổ duy trì ISO	04	☒	Công chức Văn phòng – Thống kê	09	☐
			Công chức Địa chính, ĐT, XD & MT	10	☐

- ☒ Đơn vị/cá nhân được phân phối tài liệu bản giấy (bản cứng)
- ☐ Đơn vị/cá nhân được phân phối tài liệu bản điện tử (bản mềm)

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-------------------------------	---	---

1. MỤC ĐÍCH

Quy định cách thức, trình tự thực hiện thủ tục về “công nhận hòa giải viên cấp phường” thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Sỏ Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

2. PHẠM VI

Quy trình áp dụng cho việc giải quyết thủ tục hành chính: “công nhận hòa giải viên cấp phường” được giải quyết bởi UBND phường Sỏ Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình hệ thống quản lý chất lượng của UBND phường Sỏ Dầu
- Quy trình QT.MC.01
- Các tài liệu khác theo quy định tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- BP.TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014
- Quyết định số 1478/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hải Phòng ngày 09/5/2024 về việc công bố danh mục Thủ tục hành chính lĩnh vực Tư Pháp trên địa bàn Thành phố Hải Phòng.

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	- Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai; Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức bỏ phiếu kín; Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên	01 bộ	

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-------------------------------	---	---

	tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức phát phiếu bầu đến hộ gia đình).		
2.	Danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên (Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN)		

5.3 NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí, Lệ phí
BP.TN&TKQ phường Sỏ Dầu	4 ngày làm việc	Không

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1: Xuất trình siấv tờ			
a) Chuẩn bị bầu hòa giải viên: - Trong thời hạn 20 ngày, trước ngày dự kiến bầu hòa giải viên, Trưởng ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với Tổ trưởng tổ dân phố, đại diện các tổ chức thành viên của Mặt trận dự kiến những người được bầu làm hòa giải viên; thống nhất thời gian bầu hòa giải viên; quyết định hình thức bầu hòa giải viên; quyết định danh sách Tổ bầu hòa giải viên do Trưởng ban công tác Mặt trận làm tổ trưởng, Tổ trưởng tổ dân phố làm phó tổ trưởng, một số trưởng các chi, tổ, hội của tổ dân phố là thành viên. Tổ bầu hòa giải viên lập danh sách những người dự kiến bầu làm hòa giải viên (sau đây gọi tắt là danh sách bầu hòa giải viên) sau khi đã trao đổi, động viên và nhận được sự đồng ý của những người được giới thiệu bầu làm hòa giải viên. Trường hợp thành lập Tổ hòa giải mới, danh sách bầu hòa giải viên ít nhất bằng với số lượng hòa giải viên đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định, trong đó có hòa giải viên nữ. Đối với vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, danh sách bầu hòa giải viên phải có người dân tộc thiểu số; - Danh sách bầu hòa giải viên được thông báo công khai tại thôn, tổ dân phố trong thời hạn 07 ngày, trước ngày bầu hòa giải viên. Trường hợp có ý kiến phản ánh về danh sách bầu hòa giải viên, thì Trưởng ban công tác Mặt trận xem xét, giải quyết.	Tổ chức/cá nhân	01 ngày	

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-------------------------------	---	---

Bước 2: Tiến nhân, kiểm tra, đối chiếu			
b) Tổ chức bầu hòa giải viên: - Việc bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại cuộc họp được tiến hành khi có trên 50% đại diện các hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố trở lên tham dự và thực hiện như sau: Đại diện Tổ bầu hòa giải viên giới thiệu danh sách Tổ bầu hòa giải viên; tiêu chuẩn của hòa giải viên; danh sách bầu hòa giải viên; thống nhất hình thức bầu hòa giải viên tại cuộc họp. Trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai, Tổ bầu hòa giải viên trực tiếp đếm số người biểu quyết và lập biên bản về kết quả biểu quyết (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở - sau đây gọi tắt là Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN). Trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức bỏ phiếu kín, Tổ bầu hòa giải viên làm nhiệm vụ phát phiếu, phổ biến quy chế bỏ phiếu, thu nhận phiếu và kiểm phiếu ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu với sự có mặt chứng kiến của ít nhất 01 đại diện hộ gia đình không có thành viên trong danh sách bầu hòa giải viên; lập biên bản kiểm phiếu (Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN); - Việc bầu hòa giải viên bằng hình thức phát phiếu lấy ý kiến các hộ gia đình trong thôn, Tổ dân phố được thực hiện như sau: Tổ bầu hòa giải viên phát phiếu bầu đến các hộ gia đình, thu nhận lại phiếu bầu và kiểm phiếu với sự có mặt chứng kiến của ít nhất 01 đại diện hộ gia đình không có thành viên trong danh sách bầu hòa giải viên, lập biên bản kiểm phiếu (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN). c. Đề nghị và xem xét, quyết định công nhận hòa giải viên: - Trường hợp kết quả bầu hòa giải viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 3 Điều 8 của Luật hòa giải ở cơ sở, Trưởng ban công tác Mặt trận lập danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên (Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN) kèm theo biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người được đề nghị công nhận hòa giải viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định; - Trường hợp số người được đề nghị công nhận là hòa giải			

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-------------------------------	---	---

viên lấy theo kết quả bỏ phiếu từ cao xuống thấp nhiều hơn số lượng hòa giải viên được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định thì Trưởng ban công tác Mặt trận lập danh sách những người được đề nghị công nhận, trong đó bao gồm những người có số phiếu bằng nhau gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định; - Việc bầu lại hòa giải viên được thực hiện trong trường hợp kết quả bầu không có người nào đạt trên 50% đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đồng ý. Việc bầu bổ sung hòa giải viên được thực hiện trong trường hợp kết quả bầu không đủ số lượng hòa giải viên để thành lập Tổ hòa giải theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; - Trường hợp tổ hòa giải đã được thành lập đủ số lượng hòa giải viên theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, nhưng chưa có hòa giải viên nữ hoặc hòa giải viên là người dân tộc thiểu số theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 của Luật hòa giải ở cơ sở, thì Trưởng ban công tác Mặt trận làm văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Trưởng ban công tác Mặt trận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định việc bầu bổ sung hòa giải viên nữ hoặc hòa giải viên là người dân tộc thiểu số; - Nếu việc bầu lại hoặc bầu bổ sung hòa giải viên không đạt kết quả, thì Trưởng ban công tác Mặt trận làm văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Trưởng ban công tác Mặt trận, căn cứ vào yêu cầu thực tiễn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định số lượng, thành phần tổ hòa giải.			
Điểm 3. Giải quyết thủ tục hành chính			
Lập quyết định công nhận Hòa giải viên cấp phường	Công chức tư pháp hộ tịch	1/2 ngày	
Lãnh đạo UBND phường phê duyệt Quyết định công nhận Hoà giải viên cấp phường	LĐ UBND	1/2 ngày	
Điểm 4. Trả kết quả			
- Trả kết quả cho công dân theo QT.MC.01	Công chức Tư pháp – Hộ tịch tại bộ phận TN&TKQ	Giờ hành chính	Quyết định Công nhận hòa giải viên cấp

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên (cấp phường)	Mã hiệu: QT.TP.36 Lần ban hành: 01/00 Ngày ban hành: 05/6/2024
-------------------------------	---	---

			phường
--	--	--	--------

Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (BM.MC.01.05) phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.4.

6. BIỂU MẪU

TT	Mẫu	Tên biểu mẫu
1.	Danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên	(Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTUMTTQVN)

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Hồ sơ lưu theo mục 5.2

Lưu ý: Lưu tại bộ phận tư pháp hộ tịch 02 năm, sau đó chuyển lưu trữ chung cơ quan theo quy định. Việc lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, sổ sách được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật có liên quan.